

# LIVELIHOODS ASSOCIATED WITH TOURISM OF THE KHMER COMMUNITY IN THE SEVEN MOUNTAINS REGION, AN GIANG PROVINCE

Nguyen Viet Phan

Nguyen Tat Thanh University

Email: [nguyenvietphan7490@gmail.com](mailto:nguyenvietphan7490@gmail.com)

Received: 26/11/2024; Reviewed: 05/12/2024; Revised: 11/12/2024; Accepted: 03/01/2025; Released: 28/02/2025

DOI: <https://doi.org/10.54163/nctd/387>

Seven Mountains is a famous place and has an important position in the development of tourism in An Giang province. This is an attractive destination for domestic and foreign tourists thanks to its beautiful scenery and unique Khmer culture. The Khmer people here have gradually integrated into tourism activities. The livelihoods associated with tourism of the Khmer community in Seven Mountains region, An Giang province, mainly focusing on activities such as: transporting passengers for sightseeing; food and beverage business; craft village tourism; accommodation services (homestay); selling specialties and souvenirs; working for travel companies; tourist garden houses. The Khmer people's participation in this livelihood activity is influenced by many factors, such as: State policy, market economy and internal efforts of the local community. Although the Khmer people here face many difficulties and challenges in many aspects such as investment capital and service management experience, they have actively integrated and developed livelihoods related to tourism to increase income and improve their lives.

**Keywords:** *Livelihood; Tourism; Khmer people; Seven Mountains Region; An Giang Province.*

## 1. Đặt vấn đề

An Giang nói chung, Bảy Núi nói riêng là một trong những điểm đến hấp dẫn đối với du khách trong và ngoài nước. Với tiềm năng phong phú và đa dạng để phát triển du lịch, tỉnh An Giang trong quá trình phát triển đã có nhiều chính sách và chương trình hành động để phát triển du lịch một cách toàn diện về cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực, quảng bá, giao thông, ... Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh An Giang lần thứ VIII năm 2006 xác định: "Tập trung phát triển mạnh thương mại dịch vụ, trong đó tập trung cho phát triển du lịch, kinh tế biên giới và các ngành dịch vụ có giá trị cao". Từ năm 2007 đến nay, Hội Nông dân tỉnh An Giang phối hợp với Tổ chức Hỗ trợ Phát triển Hà Lan (Agriterria) xác định thế mạnh của tỉnh đã triển khai dự án khai thác du lịch nông thôn để tạo thêm nguồn sinh kế và thu nhập cho cộng đồng địa phương. Còn tại Đại hội Đảng của tỉnh An Giang năm 2011 và 2016 đều đã xác định du lịch là nền kinh tế mũi nhọn của tỉnh. Được sự quan tâm của chính quyền, cùng với những sản phẩm du lịch phong phú, số lượng khách du lịch đến An Giang ngày một tăng cao. Năm 2010, lượng khách đến An Giang khoảng 5,2 triệu lượt, đến năm 2019 lượng khách tăng lên 9,2 triệu lượt trong đó hầu hết lượng khách này đều đến Bảy Núi.

Người Khmer sống rải rác ở các tỉnh thuộc Đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL), như: An Giang, Sóc Trăng, Trà Vinh, Kiên Giang... Ở tỉnh

An Giang, người Khmer tập trung chủ yếu sống ở vùng Bảy Núi thuộc Thị xã Tịnh Biên và huyện Tri Tôn. Theo tổng điều tra dân số năm 2019, thì người Khmer có 18.512 hộ, 86.592 người, chiếm tỷ lệ 75,54% so tổng số người dân tộc thiểu số và chiếm 3,9% so tổng dân số toàn tỉnh An Giang. Riêng khu vực Bảy Núi trong đó có 16.838 hộ với dân số khoảng 80.000 người (chiếm gần 94% tổng số dân tộc Khmer toàn tỉnh) (Niên giám thống kê tỉnh An Giang, 2020). Nguồn sống chính của người Khmer trước đây là trồng lúa, hoa màu kết hợp khai thác nguồn lợi tự nhiên, chăn nuôi, làm nghề thủ công truyền thống. Tuy nhiên, trước sự phát triển mạnh mẽ của du lịch địa phương cư dân Khmer vùng Bảy Núi đã dần tham gia tích cực vào lĩnh vực kinh tế trong điểm này.

## 2. Tổng quan nghiên cứu

Liên quan đến văn hoá của người Khmer gắn với du lịch ở Đồng Bằng Sông Cửu Long có các công trình nghiên cứu, như: *Nghiên cứu giá trị văn hóa dân tộc Khmer tỉnh Sóc Trăng phục vụ cho phát triển du lịch* (Hiệu, 2011); *Nghiên cứu lễ hội truyền thống của người Khmer ở đồng bằng sông Cửu Long phục vụ phát triển du lịch* (Xuân, 2011); *Văn hóa của người Khmer trong định hướng phát triển du lịch tỉnh Kiên Giang* (Vui, 2012); *Tiềm năng phát triển du lịch gắn với chùa Khmer ở vùng Đồng Bằng Sông Cửu Long* (Trinh & cộng sự, 2024);... Các tác giả đã nhấn mạnh việc khai thác yếu tố văn

hoá Khmer như là một nguồn lực quan trọng trong việc phát triển du lịch. *Phát triển du lịch sinh thái gắn kết với văn hóa Khmer ở vùng Đồng bằng Sông Cửu Long* (Long, 2021), thì mở rộng nghiên cứu bằng cách xem xét mối liên hệ giữa du lịch sinh thái và văn hoá Khmer trong việc phát triển điểm đến. Ngoài ra, còn có một số tác công trình về du lịch và văn hoá người Khmer tại tỉnh An Giang đã chỉ ra mối quan hệ chặt chẽ giữa các di sản văn hoá và phát triển du lịch bền vững, như: *Lễ hội đua bò của người Khmer ở Bảy Núi với phát triển du lịch tại An Giang* (Đào, 2016); *Phát triển du lịch nông thôn dựa vào cộng đồng người Khmer ở huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang* (Cảnh & Thi, 2018); *Tiềm năng, thực trạng và giải pháp phát triển du lịch tại làng nghề dệt thổ cẩm của đồng bào Khmer ở xã Văn Giáo, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang* (Thông & Tiên, 2018);... Nhìn chung, các công trình nghiên cứu đã phân tích, đánh giá được tiềm năng cũng như thực trạng phát triển du lịch dựa vào văn hoá và cộng đồng người Khmer ở ĐBSCL nói chung và tỉnh An Giang nói riêng. Các nghiên cứu nhấn mạnh việc tích hợp văn Khmer trong phát triển du lịch, qua đó không chỉ nâng cao nhận thức về việc bảo tồn và phát huy về các giá trị văn hoá mà còn thúc đẩy sự phát triển kinh tế cho cộng đồng địa phương, góp phần hướng tới du lịch bền vững. Các công trình trên là nguồn tài liệu có giá trị để tác giả kế thừa, hoàn thiện và làm rõ nội dung nghiên cứu này.

### 3. Phương pháp nghiên cứu

Khi nghiên cứu đề tài này để đạt được các mục tiêu nghiên cứu đề ra và có cái nhìn toàn diện, tác giả đã tiếp cận nghiên cứu theo hướng liên ngành từ nhiều nguồn tài liệu đa dạng khác nhau, bao gồm cả tài liệu sơ cấp và thứ cấp. Để có được nguồn dữ liệu sơ cấp, tác giả đã tiến hành 4 cuộc diễn dã tại địa phương và sử dụng 2 kỹ thuật chính, gồm: phỏng vấn sâu và quan sát tham dự. Tác giả đã tiến hành 18 cuộc phỏng vấn sâu với nhiều đối tượng trong cộng đồng như: người trong bộ máy chính quyền, những người dân đang tham gia các hoạt động sinh kế du lịch hiện nay.

### 4. Kết quả nghiên cứu

Đến với khu vực Bảy Núi (tỉnh An Giang), du khách không chỉ được thưởng ngoạn cảnh đẹp hùng vĩ của núi rừng, ngắm những nét kiến trúc độc đáo của các ngôi chùa Khmer mà còn được tìm hiểu về cuộc sống, không gian sống của người dân Khmer và thưởng thức những đặc sản đặc trưng của nơi đây. Khi lưu trú dài ngày, du khách sẽ được trải nghiệm cuộc sống của người dân qua chương trình homestay. Ngoài ra, du khách cũng được trải nghiệm các sinh kế nông nghiệp của người dân, như thu hoạch mùa màng, trèo cây lấy nước thốt nốt, đánh bắt cá, trải nghiệm ở các làng nghề thủ công dệt thổ cẩm, nấu đường thốt nốt, làm gôm... Ngoài ra, các du khách ưa khám phá và mạo hiểm có thể tham gia đi cầu treo

trên cây thốt nốt, tour trekking núi Cấm hay tham nhảy dù lượn trên đỉnh Phụng Hoàng Sơn (núi Tô). Các hoạt động trải nghiệm này thu hút rất nhiều du khách trong và ngoài nước tham gia. Hiện nay, người Khmer tham gia ở nhiều hoạt động trong dịch vụ du lịch như: chở khách đi tham quan; kinh doanh ăn uống; du lịch làng nghề; dịch vụ lưu trú (homestay); bán hàng đặc sản, quà lưu niệm; làm thuê cho công ty du lịch; nhà vườn du lịch.

#### \* Chở khách đi tham quan

Năm 1999, khu du lịch Núi Cấm được xây dựng và bắt đầu thu hút khách du lịch. Khi khách du lịch biết đến và tìm về Núi Cấm ngày một nhiều nhưng muốn đi tới đỉnh núi thường rất mất thời gian và công sức. Nhiều người sống quanh khu vực Núi Cấm bao gồm cả người Kinh và người Khmer đã nhận chở khách bằng xe gắn máy (xe ôm) từ chân núi lên tới đỉnh. Đây chính là hình thức dịch vụ du lịch đầu tiên mà người Khmer Bảy Núi tham gia. Đã có nhiều người Khmer đầu tư xe máy để hoạt động trong lĩnh vực này nhằm có thêm thu nhập. Những người tham gia nghề này có cả nam và nữ ở nhiều lứa tuổi khác nhau. Đối với cung đường khó đi có nhiều đoạn quanh co, dốc, nguy hiểm thì tài xế tuyệt đại đa số là nam giới, nữ giới chỉ nhận chở khách ở những cung đường bằng phẳng giữa những điểm tham quan trên núi. Qua quá trình khảo sát tại địa bàn cho thấy, đa số những người này đều khó khăn về đất canh tác, phải làm nhiều nghề để mưu sinh. Nguyên nhân vì công việc này không đem lại thu nhập ổn định, người tài xế chỉ có nhiều thu nhập vào những tháng đầu năm hoặc dịp lễ hội khi có đông khách du lịch. Phần lớn họ chỉ làm nghề này 3 tháng trong năm, thời gian còn lại họ phải mưu sinh bằng nghề khác như làm thuê, làm ruộng. Một số người thì nhận chở hàng thuê cho các tiểu thương, chủ yếu là nông sản từ trên núi xuống dưới vực ở chân núi. Hiện nay, ngoài việc dịch vụ chở khách đi tham quan ở núi Cấm, người Khmer còn chở khách tham quan bằng xe ngựa ở xã Vĩnh Trung, Văn Giáo (Thị xã Tịnh Biên), xã Ô Lâm (huyện Tri Tôn), chèo xuồng tham quan rừng tràm Trà Sư ở Văn Giáo (Thị xã Tịnh Biên).

#### \* Kinh doanh ăn uống

Trước năm 1999, ở Núi Cấm chưa có nhà hàng ăn uống. Sau khi khu du lịch Núi Cấm đi vào hoạt động bắt đầu xuất hiện một số quán nước, dần dần xuất hiện quán ăn. Nhưng hầu hết các quán này do người Kinh kinh doanh, còn người Khmer đa phần là phụ nữ trung niên chỉ có những gánh hàng nhỏ bán trái cây rừng hoặc đậu phộng luộc do không có tiền đầu tư. Họ coi đây là hoạt động mưu sinh trong những lúc nông nhàn. Sau này, do sự phát triển của lượng khách du lịch, đã có một số hộ người Khmer học theo mô hình của người Việt mở quán nước và quán ăn trên núi Cấm. Hiện nay, nhiều hộ người Khmer ở khắp các nơi thuộc khu vực Bảy Núi tham gia hoạt động kinh doanh ăn uống. Có nhiều hộ với

nguồn vốn lớn đã đầu tư xây dựng cửa hàng kiên cố, rộng rãi, mua thêm các trang thiết bị, từng bước cải thiện khả năng đáp ứng nhu cầu của du khách. Dọc tuyến đường 948 du khách sẽ bắt gặp rất nhiều quán ăn uống do người Khmer làm chủ bên cạnh các quán của người Kinh. Hầu hết, các quán phục vụ đa dạng món ăn, nhưng quán ăn nào cũng đều phục vụ món ăn của người Khmer như: bánh xèo - rau rừng, thịt bò rau rừng, lẩu cá linh rau rừng hay món gỏi sấu đầu (tiếng Khmer gọi là xà đầu), cháo bò, canh xiêm lo. Có những món ăn của người Khmer nổi tiếng gắn liền với một địa danh như: bánh canh Vĩnh Trung, gà nướng lá chúc Ô Thum. Nguyên liệu để làm các món ăn này đều có nguồn gốc từ địa phương như gạo Neang Nhen, rau rừng, trái và lá chúc, tôm sông, cá sông hay thịt gà... Những món ăn này mang đậm đặc trưng sinh thái văn hóa của người Khmer ở vùng bán sơn địa.

Qua quá trình khảo sát nhận thấy, hầu hết các hộ kinh doanh dịch vụ ăn uống hiện nay họ nhận vọng có cuộc sống đầy đủ hơn, tốt đẹp hơn nên đã chọn nghề này. Do nghề này đòi hỏi tính năng động cao và có vốn đầu tư cũng là một yếu tố quan trọng nên hầu như tuổi đời tương đối trẻ và gia đình thuộc hộ khá giả trong vùng. Đối với họ du lịch đã đem đến cho họ cơ hội đổi đời và họ sẵn sàng đầu tư chấp nhận rủi ro. Có những người trước đây di cư đi làm thuê, làm công nhân ở các thành phố lớn, họ lấy toàn bộ số vốn tích lũy được trước đây để kinh doanh dịch vụ ăn uống vì không muốn quay lại cuộc sống làm nông. Người Khmer Bảy Núi có kinh nghiệm và tri thức bản địa về làm nông nghiệp, khai thác tài nguyên chứ không có kinh nghiệm trong thương trường và dịch vụ du lịch nên việc lựa chọn đầu tư kinh doanh ăn uống có thể khiến họ mất rất nhiều vốn. Tuy nhiên, do quá trình cộng cư và tương tác lâu dài với người Kinh nên người Khmer - đặc biệt là những người trẻ có thể nói thông thạo tiếng Việt cùng với việc hiểu rõ âm thực địa phương nên họ có thể dễ dàng giới thiệu cho du khách về âm thực của dân tộc mình. Nhìn chung, hiện nay nhiều người Khmer coi kinh doanh dịch vụ ăn uống là một sinh kế lý tưởng bởi có thu nhập ổn định và muốn đầu tư trước sự phát triển mạnh mẽ của du lịch ở Bảy Núi nói riêng, tỉnh An Giang nói chung.

#### \* *Du lịch làng nghề*

Du lịch làng nghề ở vùng Bảy Núi rất phát triển, trong đó có một số làng nghề của người Khmer như làng nghề dệt thổ cẩm truyền thống, làng nghề làm đường thốt nốt, làng nghề làm gôm, làng nghề làm cốm dẹp. Các sản phẩm dệt thổ cẩm ở Văn Giáo nhìn chung rất phong phú, có màu sắc và hoa văn độc đáo, đặc sắc, phản ánh sắc nét các giá trị, yếu tố văn hóa đặc trưng của người Khmer đã làm thương hiệu Silk Khmer trở nên rất nổi tiếng đối với các du khách. Du khách thường đến đây tham quan và mua các sản phẩm dệt như một món quà quý để tặng người thân hoặc làm kỷ niệm.

Bên cạnh đó, ở Bảy Núi còn có nghề cốm truyền nấu đường thốt nốt và các sản phẩm chế biến từ thốt nốt. Tới đây, du khách được tận mắt chứng kiến các công đoạn để tạo ra những miếng đường thốt nốt thơm ngon của người Khmer và mua về dùng hoặc làm quà cho người thân. Người Khmer còn làm ra món cốm dẹp để phục vụ du khách. Trước đây, cốm dẹp thường được dùng trong lễ cúng trăng Ok Om Bok, hiện nay món ăn này đã được làm quanh năm nên du khách có thể dễ dàng thưởng thức hoặc mua về. Tại sóc TaBang Khleng, xã Ô Lâm, huyện Tri Tôn có những hộ gia đình Khmer chuyên làm cốm dẹp từ những hạt lúa nếp chon-hô trú đặc trưng của vùng Bảy Núi. Đây được coi là một sự sáng tạo văn hóa trong quá trình thích nghi sinh kế mới (dịch vụ du lịch) của người Khmer. Khách du lịch cũng thường tham quan làng nghề làm gôm của người Khmer vẫn còn được duy trì ở sóc Phnom Pi, ấp An Thuận, xã Châu Lăng, huyện Tri Tôn. Du khách đến đây vừa được tìm hiểu kỹ thuật làm gôm đặc trưng của người Khmer vừa có thể tham gia một công đoạn, hoặc tự tạo cho mình một sản phẩm gôm từ những cục đất sét vùng Bảy Núi. Nhìn chung, việc tham gia vào hoạt động du lịch làng nghề người Khmer có cơ hội trình diễn văn hóa của mình như là một phần trong việc giữ gìn bản sắc văn hóa, bảo tồn các làng nghề thủ công truyền thống và tạo thêm thu nhập cho người dân trong cộng đồng. Tuy nhiên, cộng đồng các làng nghề còn thụ động trong việc tiếp đón khách du lịch, họ chưa biết cách quảng bá hình ảnh làng nghề để lượng khách du lịch đến đây nhiều hơn, xứng đáng với tiềm năng du lịch của vùng đất này hơn.

#### \* *Dịch vụ lưu trú*

Mặc dù, du lịch có phát triển nhưng trong quá trình khảo sát cho thấy số lượng hộ dân người Khmer tham gia vào dịch vụ lưu trú còn rất hạn chế nguyên nhân là do việc đầu tư dịch vụ lưu trú cần vốn đầu tư lớn và người Khmer cũng không có kinh nghiệm trong hoạt động này. Đối với người dân đầu tư xây dựng các cơ sở lưu trú cho khách du lịch theo mô hình homestay sẽ phải cải tạo và đầu tư trang bị mới rất nhiều cho ngôi nhà của mình, đối với việc đầu tư xây mới cơ sở lưu trú theo dạng nhà nghỉ, khách sạn thì cần nguồn vốn rất lớn. Năm 2018, tỉnh An Giang đã ban hành chính sách hỗ trợ đầu tư phát triển du lịch để các hộ dân xây dựng cơ sở lưu trú du lịch nhưng rất ít người Khmer mặn mà với chính sách này. Mặt khác, đa số người dân được khảo sát cho rằng họ ngại, không muốn có sự xuất hiện của người lạ trong nhà. Sự xuất hiện của người lạ trong nhà sẽ làm họ mất tự nhiên, họ lo rằng điều đó sẽ làm xáo trộn sinh hoạt gia đình thường ngày. Bên cạnh đó, các chủ cơ sở lưu trú cho rằng do “khách lo ngại bị bóc lột giá” nên ít khi nghỉ lại qua đêm. Hiện nay, ở khu vực Bảy Núi chỉ có vài hộ dân người Khmer liên kết với công ty du lịch tổ chức các dịch vụ phục vụ nhu cầu lưu trú và ăn uống với mô hình du lịch

homestay tại gia đình nhằm hình thành những sản phẩm du lịch trải nghiệm văn hóa sâu sắc cho du khách cũng như góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập cho cộng đồng địa phương.

**\* Bán hàng đặc sản, quà lưu niệm**

Khách đến các điểm du lịch thường muốn mua một đồ lưu niệm. Người Việt và người Khmer ở Bảy Núi đã nắm bắt được nhu cầu này nên đã mở bán các loại đồ lưu niệm và đặc sản. Lúc đầu, các sản phẩm này được “bán kèm” trong các nhà hàng, quầy hàng tại các điểm du lịch sau đó sản phẩm bán “chạy”, nên nhiều gia đình đã bán kèm khi kinh doanh dịch vụ ăn uống.

Đọc theo các con đường ở huyện Tri Tôn và Tịnh Biên, có rất đông người Khmer kê sạp, kệ nhỏ bên vệ đường bày bán các loại trái cây: Bơ sáp, bơ tròn, măng cầu ta, măng cầu xiêm, trám rừng, hồng quân, nho rừng... vừa được thu hoạch từ núi. Đây là những loại trái cây bản địa được bày bán theo mùa. Các loại trái cây này hương vị đậm đà khác biệt so với vùng đồng bằng, được du khách ưa thích. Mặt khác, lợi thế của người dân vùng Bảy Núi là canh tác theo hướng thuận tự nhiên, hạn chế sử dụng phân bón, thuốc hóa học, mùa nào thức đó đảm bảo đúng chuẩn hương vị nên được du khách ưu tiên lựa chọn. Việc bán trái cây cho du khách giúp người dân có thu nhập cao hơn so với bán cho thương lái. Nhìn chung, hoạt động này bán hàng đặc sản và lưu niệm không tốn nhiều vốn đầu tư nhưng đem lại thêm nguồn thu nhập cho các hộ dân nơi đây, đặc biệt với các hộ dân khó khăn, thiếu vốn sản xuất họ coi việc khai thác tài nguyên rừng để bán cho khách du lịch như là nguồn thu nhập chính những lúc nông nhàn.

**\* Làm thuê cho các công ty du lịch**

Từ năm 2005, rừng tràm Trà Sư được phê duyệt là khu bảo vệ cảnh quan theo quyết định số 1530/QĐ-CTUB ngày 27/03/2005 của UBND tỉnh An Giang. Hoạt động du lịch sinh thái bắt đầu diễn ra và phát triển mạnh mẽ cho đến nay tại địa điểm này. Để phục vụ cho nhu cầu tham quan của du khách, Ban quản lý rừng tràm Trà Sư là ký hợp đồng với người dân tại địa phương trong đó có người Khmer làm nhân viên chèo xuồng chở khách du lịch. Với phương châm mỗi một người chèo xuồng vừa là người hướng dẫn du lịch, vừa là đại sứ du lịch, đồng thời bảo vệ khu rừng tràm, nên thời gian qua Sở Du lịch tỉnh An Giang và Ban quản lý rừng tràm Trà Sư đã tổ chức nhiều lớp bồi dưỡng kiến thức, tập huấn cho người chèo xuồng nhằm nâng cao nhận thức, văn hóa, kỹ năng giao tiếp. Tuy số lượng người Khmer làm nghề này không nhiều nhưng nghề này đã đem lại thu nhập ổn định cho những người tham gia. Những năm gần đây, các khu du lịch, nhà hàng, khách sạn thuê một số người Khmer tại địa phương làm bảo vệ trong tại các điểm du lịch, nhà hàng và cơ sở lưu trú. Do công việc này không yêu cầu bằng

cấp mà có nguồn thu nhập ổn định nên nhiều người Khmer đã lựa chọn nghề bảo vệ là kế sinh nhai của mình. Bên cạnh nghề chèo xuồng cho khách du lịch người Khmer còn tham gia hoạt động bán hàng tại các điểm du lịch.

Ngoài ra, hiện nay có nhiều người Khmer tham gia vào hoạt động biểu diễn nghệ thuật truyền thống phục vụ du khách dưới hình thức các câu lạc bộ văn nghệ. Các công ty du lịch sẽ thuê câu lạc bộ biểu diễn nghệ thuật truyền thống cho du khách, họ trình diễn nhạc ngũ âm, nghệ thuật sân khấu Dù kê và múa hát dân gian. Hoạt động này đã góp phần bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống của người Khmer cũng như tạo đa dạng hóa sản phẩm dịch vụ lịch của vùng Bảy Núi và sinh kế mới cho người Khmer.

**\* Các dịch vụ khác**

Hiện nay, có nhiều bạn trẻ từ nơi khác đến Bảy Núi du lịch muốn thuê trang phục truyền thống người Khmer để chụp hình làm kỷ niệm. Nhận thấy thị hiếu của khách hàng cũng như tiềm năng của dịch vụ này, nhiều bạn trẻ người Khmer ở Bảy Núi đã mở cửa hàng dịch vụ cho thuê trang phục. Trang phục cho thuê gồm cả nam, nữ và trẻ em. Khách hàng có thể thuê trọn gói, gồm: trang phục, trang điểm (make up) và chụp hình, hoặc cũng có thể chỉ thuê trang phục rồi tự chụp hình. Qua quá trình khảo sát cho thấy những trang phục này được mua từ Campuchia các sản phẩm dệt công nghiệp được mua về đa dạng chủng loại, màu sắc, có sự cách tân phù hợp với giới trẻ. Người phụ trách trang điểm và chụp hình phải bỏ ra một số vốn để đi học nghề. Do đó, để có một cửa hàng như vậy cần nguồn vốn lớn, chủ cửa hàng thường có sự hỗ trợ từ gia đình, hoặc phải vay mượn vốn để đầu tư. Đồng thời, phải chấp nhận rủi ro khi giá thuê trang phục tương đối cao so với các loại trang phục khác, không phải ai cũng chấp nhận bỏ một số tiền lớn như vậy để thuê. Mặt khác, trong giai đoạn cả nước thực hiện giãn cách xã hội do dịch Covid-19 năm 2020, thì cửa hàng không có nguồn thu một thời gian dài cũng là một rủi ro xảy ra trong khi đầu tư hoạt động này.

Ngoài ra, còn có một số lượng không nhỏ người Khmer gián tiếp tham gia hoạt động du lịch bằng cách khai thác tự nhiên cung cấp nguyên liệu cho các quán ăn như: cá, rau rừng... Họ đã vận dụng tri thức bản địa về ẩm thực để tạo sinh kế và tăng thêm nguồn thu nhập. Đa số những người làm nghề này đều có hoàn cảnh khó khăn, ngoài việc làm ruộng họ phải làm thêm những nghề khác để đảm bảo cuộc sống của mình và gia đình. Đa dạng hóa sinh kế là một đặc điểm tư duy kinh tế duy tình của những người dân vốn quen cuộc sống tự cấp tự túc khi bước vào nền kinh tế thị trường.

Việc phát triển du lịch đã tạo điều kiện cho người Khmer Bảy Núi tham gia vào các dịch vụ du lịch như: chở khách tham quan, kinh doanh ăn

uống, du lịch làng nghề, dịch vụ lưu trú... đây chính là một sinh kế mới đối với cộng đồng cư dân nơi đây. Cộng đồng người Khmer địa phương, đặc biệt là những người trẻ tuổi đã khá linh hoạt, thích ứng khá nhanh với sự thay đổi nghề nghiệp, từ nông nghiệp sang dịch vụ du lịch. Sinh kế gắn với du lịch giúp người Khmer Bảy Núi vừa biết lưu giữ các nghề, giá trị văn hóa gắn với sinh kế truyền thống, nhưng vừa biết kết hợp gắn với các hoạt động sinh kế mới như hoạt động du lịch trải nghiệm nông nghiệp, homestay, du lịch làng nghề, du lịch sinh thái... Doanh thu từ hoạt động du lịch của Thị xã Tịnh Biên và huyện Tri Tôn năm 2015 là 243,2 tỷ đồng, đến năm 2020 tăng lên 3.672,446 tỷ đồng, góp phần tích cực trong việc nâng cao đời sống kinh tế - xã hội cho cộng đồng địa phương.

### 5. Thảo luận

Người Khmer ở vùng Bảy Núi, An Giang đang thực hành các sinh kế nông nghiệp và phi nông nghiệp đa dạng khác nhau. Việc tham gia sinh kế du lịch là kết quả của quá trình thích nghi sáng tạo với môi trường sinh thái, nền kinh tế thị trường, chính sách phát triển của Nhà nước.

Nền tảng không gian tự nhiên đồi núi ở vùng Bảy Núi từ lâu đã được “thiên hóa” qua khái niệm “Thất Sơn huyền bí”. Trong đó, núi Cấm được mệnh danh là “nóc nhà” của ĐBSCL. Chính sự khác biệt này tạo thế mạnh cho Bảy Núi bức tranh sinh cảnh tự nhiên hữu tình. Mặt khác, khu vực Bảy Núi nằm thuộc vùng tứ giác Long Xuyên còn được gọi là “cánh đồng lũ hờ” tạo cho nơi đây có một thảm thực vật mang đặc trưng riêng, đặc biệt vào mùa nước nổi đã tạo ra môi trường cảnh quan sinh thái độc đáo và tạo ấn tượng mạnh cho du khách. Nhìn chung, Bảy Núi có nhiều điểm khác biệt về mặt tự nhiên so với các địa phương khác ở ĐBSCL nói riêng và cả nước nói chung. Với môi trường sinh thái độc đáo, Bảy Núi thu hút đông đảo khách du lịch đến đây tham quan, trải nghiệm, góp phần thúc đẩy phát triển du lịch và tạo điều kiện cho cộng đồng người Khmer tại địa phương tham gia vào các dịch vụ du lịch.

Những năm gần đây, sự phát triển mạnh mẽ có ngành du lịch đã tác động trực tiếp đến sự chuyển đổi sinh kế của người Khmer ở vùng Bảy Núi. Du lịch đã thúc đẩy sự hình thành các hoạt động dịch vụ du lịch như: chở khách du lịch, dịch vụ lưu trú, kinh doanh ăn uống... Du lịch cũng đã tạo ra thị trường tiêu thụ cho nền sản xuất hàng hóa của người Khmer thông qua việc du lịch các làng nghề. Đây là những ngành nghề mà trước đó không có trong sinh kế truyền thống của người Khmer ở An Giang. Nói chung, du lịch là ngành kinh tế mũi nhọn có tác động lớn đến sự phát triển kinh tế đồng thời làm biến đổi sinh kế của người Khmer.

Trong những năm qua, cơ cấu kinh tế tỉnh An Giang phát triển theo hướng chuyển dịch hợp lý từ

nông nghiệp sang công nghiệp và thương mại, dịch vụ; tăng chất lượng, giá trị lĩnh vực nông nghiệp, dịch vụ và du lịch. Trong đó, với nguồn tài nguyên du lịch phong phú, tỉnh An Giang có nhiều tiềm năng và điều kiện thuận lợi để phát triển du lịch trở thành ngành kinh tế mũi nhọn, chủ chốt trong cơ cấu kinh tế. Từ Đại hội Đảng của tỉnh An Giang năm 2011 đã xác định Du lịch là nền kinh tế mũi nhọn của tỉnh. Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh An Giang đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 71/QĐ-TTg ngày 22/5/2007; và đề bổ sung, cập nhật theo sự phát triển năng động ở thực tiễn, ngày 27/6/2012 Thủ tướng Chính phủ tiếp tục phê duyệt Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội tỉnh An Giang đến năm 2020 tại Quyết định số 801/QĐ-TTg, trong đó, nhấn mạnh việc “bảo tồn hệ sinh thái tự nhiên và cảnh quan khu di sản thiên nhiên Thất Sơn”.

Quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội vùng ĐBSCL đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 939/QĐ-TTg ngày 19/7/2012, trong đó khẳng định “Phát triển dịch vụ, thương mại và du lịch khu vực Bảy Núi cần được ưu tiên”; ngày 19/7/2018, HĐND tỉnh An Giang đã thông qua Nghị quyết số 19/NQ-HĐND quy định chính sách hỗ trợ đầu tư, phát triển du lịch tỉnh An Giang, trong đó hỗ trợ kinh doanh loại hình nhà có phòng cho khách du lịch thuê (loại hình homestay). Tổ chức hoặc hộ gia đình xây dựng dự án có qui mô đón, phục vụ từ 20 khách đến dưới 40 khách: 50 triệu đồng/dự án. Tổ chức hoặc hộ gia đình xây dựng dự án có qui mô đón, phục vụ từ 40 khách trở lên: 80 triệu đồng/dự án. Các chính sách, định hướng phát triển du lịch ở khu vực Bảy Núi trong quy hoạch, kế hoạch và nghị quyết của tỉnh An Giang đã xác định rõ phát triển du lịch gắn với bảo tồn hệ sinh thái tự nhiên và cảnh quan khu di sản thiên nhiên Thất Sơn, đồng thời đảm bảo sinh kế bền vững và công bằng cho người dân địa phương.

### 6. Kết luận

Cảnh quan thiên nhiên đặc sắc của vùng núi rừng Thất Sơn cùng với những giá trị văn hóa bản địa của cộng đồng người Khmer ở Bảy Núi rất độc đáo mà khó nơi nào có được đã tạo nên tiềm năng rất to lớn để phát triển nhiều loại hình du lịch trong đó có du lịch cộng đồng dựa vào người Khmer. Việc phát triển du lịch là cơ hội để người Khmer “trình diễn văn hóa của mình”, điều này không chỉ hỗ trợ bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống mà còn góp phần đa dạng hóa sinh kế, tăng thêm nguồn thu nhập cho người dân Khmer vùng Bảy Núi. Sinh kế du lịch và sinh kế liên quan trực tiếp đến du lịch của vùng Bảy Núi bước đầu có những kết quả đáng ghi nhận. Kinh tế nhiều hộ gia đình tăng lên, thậm chí là hoàn toàn thay đổi từ khi tham gia vào hoạt động du lịch. Hiệu quả đối với kinh tế và chất lượng đời sống sinh hoạt của cư dân địa phương là điều không thể phủ nhận. Trên phương diện phát triển

sinh kế, du lịch được coi là ngành đem lại nguồn lực tài chính lớn; là hướng sinh kế mới. Tuy nhiên, tình trạng các dịch vụ du lịch của người Khmer tại địa phương thực hiện đều nhỏ lẻ và tự phát nên còn nhiều tiềm năng du lịch chưa được khai thác để có thể đem lại nguồn lợi cao hơn từ dịch vụ du lịch.

Các điểm tham quan du lịch làng nghề như làng nghề dệt thổ cẩm, nấu đường thốt nốt, nghề làm gốm, làm cốm dệt phần nhiều do khách tự tìm đến. Do đó, nếu được phát huy đúng cách thì dịch vụ du lịch sẽ là một trong những sinh kế bền vững của người Khmer vùng Bảy Núi trong thời gian tới.

## Tài liệu tham khảo

- Cành, Đ. C., & Thi, N. T. A. (2018). Phát triển du lịch nông thôn dựa vào cộng đồng người Khmer ở huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang. *Tạp chí khoa học Đại học Cần Thơ*, số 54(6), tr.148-157.  
<https://doi.org/10.22144/ctu.jvn.2018.107>.
- Đào, T. A. (2016). *Lễ hội đua bò của người Khmer ở Bảy Núi với phát triển du lịch tại An Giang*. Luận văn Thạc sĩ Văn hóa học, Trường Đại học Trà Vinh.
- Xuân, D. T. (2011). *Nghiên cứu lễ hội truyền thống của người Khmer ở đồng bằng sông Cửu Long phục vụ phát triển du lịch*. Luận văn Thạc sĩ Địa lý học, Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.
- Quyên, L. T. T. (2024). *Nghiên cứu sinh kế và giảm nghèo của du lịch đối với hộ dân tộc thiểu số tỉnh An Giang*. Luận án Tiến sĩ Du lịch, Trường Đại học Du lịch, Đại học Huế.
- Hiệu, L. V. (2011). *Nghiên cứu giá trị văn hóa dân tộc Khmer tỉnh Sóc Trăng phục vụ cho phát triển du lịch*. Luận văn Thạc sĩ Địa lý học, Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.

- Long, N. T. (2021). Phát triển du lịch sinh thái gắn kết với văn hóa Khmer ở vùng Đồng Bằng Sông Cửu Long. *Tạp chí Khoa học và Công nghệ*, Trường Đại học Công nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh, số 54(6), tr.67-76.  
<https://doi.org/10.46242/jstuh.v54i06.4217>.
- Trinh, N. T. T., & Cộng sự. (2024). Tiềm năng phát triển du lịch gắn với chùa Khmer ở vùng Đồng bằng Sông Cửu Long. *Tạp chí Nghiên cứu Dân tộc*, số 13(2), tr.123-129.  
<https://doi.org/10.54163/ncdt/311>.
- Vui, P. T. (2012). *Văn hóa của người Khmer trong định hướng phát triển du lịch tỉnh Kiên Giang*. Luận văn Thạc sĩ Địa lý học, Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh.
- Thông, T. T., & Tiên, L. M. (2018). Tiềm năng, thực trạng và giải pháp phát triển du lịch tại làng nghề dệt thổ cẩm của đồng bào Khmer ở xã Văn Giáo, huyện Tịnh Biên, tỉnh An Giang. *Tạp chí khoa học Đại học Cần Thơ*, số 54(4), tr.137-147.  
<https://doi.org/10.22144/ctu.jvn.2018.079>.

# SINH KẾ GẮN VỚI DU LỊCH CỦA CỘNG ĐỒNG NGƯỜI KHMER VÙNG BẢY NÚI, TỈNH AN GIANG

## Nguyễn Viết Phan

Trường Đại học Nguyễn Tất Thành

Email: [nguyenvietphan7490@gmail.com](mailto:nguyenvietphan7490@gmail.com)

Nhận bài: 26/11/2024; Phản biện: 05/12/2024; Tác giả sửa: 11/12/2024; Duyệt đăng: 03/01/2025; Phát hành: 28/02/2025

DOI: <https://doi.org/10.54163/ncdt/387>

Bảy Núi là một địa danh nổi tiếng và có một vị trí quan trọng trong sự phát triển của ngành du lịch tỉnh An Giang. Đây là điểm đến hấp dẫn với du khách trong và ngoài nước nhờ vào phong cảnh đẹp và nền văn hóa đặc sắc của người Khmer. Người Khmer ở đây đã từng bước hòa nhập vào các hoạt động du lịch. Sinh kế gắn với du lịch của cộng đồng người Khmer vùng Bảy Núi, tỉnh An Giang, phần lớn tập trung vào các hoạt động, như: chở khách đi tham quan; kinh doanh ăn uống; du lịch làng nghề; dịch vụ lưu trú (homestay); bán hàng đặc sản, quà lưu niệm; làm thuê chợ công ty du lịch; nhà vườn du lịch. Việc tham gia vào hoạt động sinh kế này của người Khmer do nhiều yếu tố tác động, như: chính sách của Nhà nước, kinh tế thị trường và sự nỗ lực nội thân của chính cộng đồng nơi đây. Người Khmer nơi đây dù gặp khó khăn, thách thức về nhiều mặt như vốn đầu tư và kinh nghiệm quản lý dịch vụ nhưng đã tích cực hòa nhập và phát triển các sinh kế gắn với du lịch nhằm tăng thu nhập và cải thiện cuộc sống.

**Từ khóa:** Sinh kế; Du lịch; Người Khmer; Vùng Bảy Núi; Tỉnh An Giang.